**61. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá**

|  |  |
| --- | --- |
| - Trình tự thực hiện: | **+** Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Điện Biên.  + Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.  + Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Sở Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do. |
| - Cách thức thực hiện: | Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Điện Biên hoặc qua đường Bưu điện |
| - Thành phần hồ sơ: | + Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung;  + Bản sao Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá đã được cấp;  + Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung. |
| - Số lượng hồ sơ: | 01 bộ |
| - Thời hạn giải quyết: | 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ |
| - Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: | Doanh nghiệp đã được cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá có nhu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung trong Giấy phép đã được cấp. |
| - Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: | Sở Công Thương tỉnh Điện Biên |
| - Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá |
| - Lệ phí (Nếu có): | *a) Khu vực thành phố, thị xã:*  *+ Chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp là: 1.200.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;*  *+ Chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân là: 400.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;*  *b) Các khu vực khác:*  *+ Chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp là: 600.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;*  *+ Chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân là: 200.000đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;* |
| - Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai | Đơn đề nghị Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá (theo mẫu tại Phụ lục 28 kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 09 năm 2013). |
| - Yêu cầu, điều kiện để thực hiện thủ tục hành chính: | 1. Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, có đăng ký kinh doanh mặt hàng nguyên liệu thuốc lá.  2. Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng.  3. Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị con người:  a) Có phương tiện vận tải phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp; đáp ứng yêu cầu bảo quản chất lượng của nguyên liệu thuốc lá trong thời gian vận chuyển;  b) Có kho nguyên liệu thuốc lá với tổng diện tích không dưới 1.000m2. Kho phải có hệ thống thông gió và các trang thiết bị phù hợp yêu cầu bảo quản nguyên liệu thuốc lá bao gồm: Các nhiệt kế, ẩm kế kiểm tra nhiệt độ và độ ẩm tương đối của không khí trong kho, các phương tiện phòng, chống sâu, mối, mọt; phải có đủ các giá hoặc bục, kệ đỡ kiện nguyên liệu thuốc lá được sắp xếp cách mặt nền tối thiểu 20cm và cách tường, cột tối thiểu 50cm;  c) Người lao động có nghiệp vụ, chuyên môn, được đào tạo về kỹ thuật nông nghiệp từ trung cấp trở lên.  4. Có hợp đồng nhập khẩu ủy thác nguyên liệu thuốc lá với doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá, doanh nghiệp chế biến nguyên liệu thuốc lá hoặc hợp đồng xuất khẩu ủy thác nguyên liệu thuốc lá với doanh nghiệp đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá, doanh nghiệp chế biến nguyên liệu thuốc lá.  5. Điều kiện về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ.  Phải có đầy đủ các phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật. |
| - Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: | - Luật Thương mại số: 36/2005/QH 11 ngày 14 tháng 6 năm 2005;  - Nghị định số: 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;  - Thông tư số: 21/2012/TT-BCT ngày 25/9/2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều Nghị định số:67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;  *- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hoá, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hoá, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hoá.* |

***Ghi chú: Phần in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế.***

**Phụ lục 28**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số:       /... | *........., ngày...... tháng....... năm 20...* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP MUA BÁN**

**NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ**

Kính gửi: . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . . .. . . . .(1)

1. Tên doanh nghiệp:.................................................................................

2. Địa chỉ trụ sở chính:....................Điện thoại:....................... Fax:..............;

3. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số.........do.................cấp ngày........tháng......... năm...................

4. Đã được.....(1) cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá số...ngày...tháng...năm... và đã được cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ... (nếu có).....(2)

5. Đề nghị .…(1) xem xét cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá với nội dung sau *(tùy thuộc vào nhu cầu sửa đổi, bổ sung của doanh nghiệp):*

- Thông tin cũ:............................................................................................(3)

- Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:..........................................................

- Lý do sửa đổi, bổ sung:..............................................................................

- Hồ sơ liên quan đính kèm theo quy định gồm:......................................(4)

......(5) xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ- CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai .....(5) xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp** *(ký tên và đóng dấu)* |

*Chú thích:*

(1): Tên cơ quan cấp Giấy phép.

(2): Nếu đã được cấp sửa đổi, bổ sung thì ghi rõ ngày, tháng, năm, lần thứ mấy.

(3): Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung ghi trong Giấy phép cũ.

(4): Hồ sơ liên quan đến nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung.

(5): Tên doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy phép.